

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HSST
Ngày 12 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Vĩnh
2. Bà Lường Thị Khuyển

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cầm Văn T** - Sinh năm 1976, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản , xã , huyện , Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Cầm Văn H, con bà Lò Thị D (đều đã chết); Vợ Tòng Thị X và 02 người con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 28/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Tòng Thị X - Sinh năm 1979; Trú tại: Bản Híp, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 28/01/2021 Tổ công tác Công an xã Chiềng Khương phối hợp cùng đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Híp xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, kiểm tra hành chính Cầm Văn T đã phát hiện tại túi quần của T có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng (T khai nhận là hồng phiến). Tổ công tác đã

tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô.

Ngày 28/01/2021 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả: 01 viên nén màu hồng thu giữ của T có khối lượng 0,104 gam đã trích hết làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T.

Kết luận giám định chất ma túy số 433 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,104 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,104 gam, loại Methamphetamine, Hoàn lại đối tượng giám định chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,05gam".

Quá trình điều tra Chăm Văn T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 28/01/2021 T đi từ nhà ra đến cổng thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, qua trò chuyện T hỏi mua được 01 viên hồng phiến với giá 30.000đ với mục đích để sử dụng, mua được ma túy, T cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô của gia đình đi bẫy chim. Đến khoảng 11 giờ do bẫy chim không được nên T quay về nhà, khi về đến khu vực bản Híp, xã Chiềng Khương thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 19/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Chăm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan đến vụ án, chị Tòng Thị X là vợ của bị cáo khai nhận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 844.96 bị thu giữ là tài sản chung của gia đình mua vào năm 2013, với giá 27.000.000đ. Ngày 28/01/2021 Tọ dùng xe mô tô đi đâu, làm gì chị không biết, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho gia đình chị.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chăm Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 12 - 16 tháng tù. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan. Tuyên trả lại chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi liên quan.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, nhất trí với nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 28/01/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 433 ngày 01/02/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến sự việc và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua ma túy với mục đích để sử dụng, sau đó bị phát hiện bắt quả tang, khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,104 gam, loại Methamphetamine của bị cáo Chăm Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội; đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị thu giữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 844.96, xét thấy đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện thực hiện tội phạm vợ bị cáo không biết, nên cần trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể của người này, nên không có căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Căn cứ Điều 329 BLTTHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Chăm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Chăm Văn T 13 (mười ba) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 28/01/2021.
- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, và các vật chứng liên quan bao gồm:

+ 0,05 gam Methamphetamine.

+ Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở.

+ 01 túi nilon màu trắng.

(Các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 051936).

+ 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

+ 01 mảnh nilon màu hồng.

(Các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 046012).

- Trả lại cho chị Tòng Thị X 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Futere , biển kiểm soát 26B1 - 844.96.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ - VKSSM ngày 19/4/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/5/2021./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Người có ql liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

